

NHỮNG DI TÍCH VÀ CHỨNG TÍCH LỊCH SỬ
Liên quan đến Trạng nguyên Hồ Hưng Dật TK 10-14

Nội dung Di tích lịch sử, chứng tích, dấu tích	Họ Hồ ở các nơi				
	Quỳ Trạch Yên Thành	Thôn Bào Đột (Đốt)-Ngọc Sơn	Quỳnh Đôi	Nghĩa Đàn	Thuận An TB
I. TRẠNG NGUYÊN HỒ HƯNG DẬT QUỐC SỬ TÔN VINH					
1. Gắn với địa danh lịch sử Quỳ Trạch	Có	0	0	0	0
2. ĐVSKTT ghi Hồ Hưng Dật được phong chức Thái thú Châu Diễn (nhưng chưa rõ ai phong). Theo nhiều chứng cứ Lịch sử Lý sở Quỳ Lăng (Quỳ Trạch)	Có	0	0	0	0
3. Lịch sử nhà Đinh và danh sách 278 tướng lĩnh nhà Đinh, Vua Đinh Tiên Hoàng phong Ông Hồ Hưng Dật chức Trấn thủ Châu Hoan Diễn	Có	0	0	0	0
4. Sự nghiệp công lao của Trạng nguyên Hồ Hưng Dật suốt 20 năm phụng sự Đại Việt mà Quốc sử chưa tôn vinh nhiều trong sử sách. Chỉ có dòng họ tìm hiểu thân thế sự nghiệp của Trạng nguyên Hồ Hưng Dật.	Có	0	0	0	0
- Trạng nguyên Hồ Hưng Dật từ Ngô Việt đến Lạc Việt, có 3 thuyết:					
(a) Cụ đến Lạc Việt khoảng 923 -938 (trước thời Ngô Quyền);	Có	0	0	0	0
(b) Cụ đến Lạc Việt khoảng năm 939 - 944 Ngô Quyền tại vị	Có	0	0	0	0
(c) Cụ đến Lạc Việt khoảng 947-950 (cần nhớ Đinh Công Trứ mất 940, Ngô Quyền mất 944)	Không	Có	Có	0	0
5. Gia phá họ Hồ Mã Thành và Thọ Thành: Gia quyến TN Hồ Hưng Dật ở Mộng Sơn, Mã Thành (vùng đất Tiên Sinh Họ Hồ). Đến năm 1314 Cụ Hồ Kha dời về Làng Cuồi, thôn Tam Công, Thọ Thành.	Có	Có	Có	0	Có
II. VỀ GỐC TỔ HỌ HỒ					
1. Định nghĩa: Gốc Tổ là nơi gia quyến ông Tổ một dòng họ đã lập nghiệp, an cư, có các thế hệ khởi đầu quần tụ rồi lan tỏa, và được thờ cúng truyền đời để lại dấu ấn văn hóa lịch sử lâu dài	Có	0	0	0	0
2. Tư liệu ghi nhận Lý sở Châu Diễn TK10 ở Quỳ Trạch, Yên Thành, gồm:					
- Tư liệu gốc LS NA (Bảo tàng Thăng Cảnh) có ghi	Có	0	0	0	0
- LS Yên Thành, LS Đảng bộ Nghĩa Đàn (trang 11, dòng 5 tx)	Có	0	0	0	0
- LS xã Mã Thành, Lăng Thành, Thọ Thành có ghi	Có	0	0	0	0
3. Đình, Đền, nhà thờ họ Hồ lâu đời nhất					
- Khu vực Đình Sùng thờ Đệ nhị Thần Hồ Hưng Dật	Có	0	0	0	0
- Đền Trung Đẳng, Đền Cận thờ Hồ Hưng Dật	Có	0	0	0	0
- Đền Đại tướng quân, Thượng đẳng thần Tiên sinh Hồ Đình Trung cháu đời 17 của Hồ Hưng Dật	Có	0	0	0	0
- Nhà thờ họ Hồ Việt Nam lâu đời nhất (Các đời trước ở Mộng Sơn)	1314	1401 (Miếu)	1725	0	1388
- Nhà thờ họ Hồ Tam Công có nhiều sắc phong	12	0	1	0	0
- Đình, Đền, nhà thờ đã xếp hạng di tích lịch sử QG	3	1 (năm 2014)	1	0	0
4. Nhà thờ Hồ đại tộc Tam Công có nhiều đời nhất	39	0	Hợp tộc	0	0

- Ngày đại lễ tế Tổ đầu xuân theo gia phong Huynh (trước), Đệ (sau) từ ngàn xưa	7-10 tết	9-10 từ 2014	11-12 tết	0	15 tết
- Lông văn tế: Họ Hồ Tam Công cúng từ cụ Viễn Thủy tổ Hồ Hưng Dật. Họ Hồ Quỳnh Đồi cúng từ cụ Hồ Hồng, Hồ Hân (BHL1990). Bào Đột Miếu Hồ Vương thờ 2 Vua. Năm 2014 mới có và cúng Đền thờ Hồ Hưng Dật	Có	0	0	0	0
- Đầu xuân các chi về gốc tổ Quỳnh Trạch tảo mộ	Có	0	Có	0	0
- Từ đời xưa các sỹ tử đỗ đạt về nhà thờ Tổ Tam Công, Thọ Thành “Vinh quy bái Tổ”	Có	0	Có	0	0
- Cầu phúc, cầu yên khi gặp hoạn nạn, hỏa hoạn	Có	0	Có	0	0
5. Vùng đất Tiên sinh họ Hồ (Tiên sinh Ô Ô) ở Quỳnh Trạch	Có	0	0	0	0
- Theo cuốn “Quỳnh Trạch Tổng biên” của Tiến sĩ Trần Đình Phong, năm 1885 ghi: “Sau khi thôi quan, Ngải (Hồ Hưng Dật) lui về vùng đất Ngũ Bào: Bào Gia, Bào Sàng, Bào Canh, Bào Sừng và Bào Diệu Ốc, là nơi có trị sở làm việc của Ngải. Tất cả các nơi này đều có Miếu, Đền thờ Ngải”.	Có	0	0	0	0
- Một giáo sư người Pháp trong An Tĩnh Cổ lục, trang 82 nói rằng cụ Hồ Hưng Dật chưa từng đến vùng đồi núi Bào Đột (Bào Đột) xã Ngọc Sơn, Quỳnh Lưu hiện nay.	3/4	0	0	1/4	0
- Theo cuốn “An Tĩnh Cổ lục”, trang 81, dòng 11 tx: “Vùng đồi núi phía tây Ga Yên Lý là vùng Tiên sinh ở Quỳnh Trạch, còn phía Tây Bắc Ga Yên Lý là Tiên sinh Nghĩa Đàn	Có	0	0	Có	0
- Có vùng Ngũ Bàn Hồ (đầm, dòng nước)	Có	0	0	Có	0
- Có vùng Thôn Ngũ Bào (Thôn làng trên đồi)	0	Có	0	0	0
- Có vùng Ngũ Khe Hồ (đầu nguồn)	Có	0	0	0	0
- Có Rú Quan, Rú họ, Đường quan, Cầu quan	Có	0	0	0	0
III. THỂ THỨ - GIA PHONG					
1. Các thuyết có chứng cứ cổ nhất:					
- GP Việt Thuận (TB), trang 73 (Hán Nôm) và trang 31 (Tiếng Việt) ghi: Cụ Hồ Kha sinh cụ Hồ Cao, cụ Hồ Cao sinh cụ Hồ Hồng. Dòng cuối ghi: “Nhất tổ Cao. Hồ Cao hời cư Quỳnh Trạch”	Có	0	0	0	Có
- Minh bia Chùa Phổ Thành 1366 (BN), Chùa Đào, Núi Non Nước -1383 (NB), Chùa Hà -1385 (TB), chùa Bảo Ân 1343 phù hợp với năm sinh Trang nguyên Hồ Tông Thốc.	Có	0	0	0	0
- Nhân vật lịch sử Trang nguyên Hồ Tông Thốc sinh 1324, đỗ Trang nguyên 1341 (đỗ sớm 17 tuổi), hư 1365 (61 tuổi), mất 1404, hưởng thọ 81 tuổi.	Có	0	0	0	Có
- Lịch sử họ Hồ đại tộc Tam Công, Thọ Thành: cụ Hồ Kha sinh khoảng năm 1265, cụ Hồ Cao sinh khoảng năm 1300, cụ Hồ Tông Thốc sinh 1324 là phù hợp với Gia phả Việt Thuận (TB) với 3 minh bia cổ nêu trên, là phù hợp với nhân vật lịch sử Hồ Tông Thốc.	Có	0	0	0	Có
2. Có thuyết khác chưa đủ cơ sở khoa học:					
- Bia Quỳnh Đồi ghi cụ Hồ Kha sinh Bính Dần (1326) sinh ra các cụ Hồ Thị Thuận - Giáp ngo (1354), tổ họ Nguyễn QĐ; Hồ Thị Minh - Bính Thân (1356); Hồ Hồng – Mậu Tuất (1358) Tổ QĐ, Hồ Cao – Canh Tý (1360); Hồ Thị Sinh – Nhâm Dần (1360), tổ họ Hoàng QĐ. Như vậy, cháu (Hồ Tông Thốc) gần bằng tuổi ông nội (Hồ Kha) 1326/1324 và con (Hồ Tông Thốc) nhiều hơn cha (Hồ Cao) 36 tuổi (1360/1324) ...	0	BĐ	Có	0	0
- Họ Hồ Quỳnh Đồi còn ghi: Hồ Hồng có 4 người con: Hồ Hân (tổ họ Hồ Quỳnh Yên?); Hồ Thị Sinh, vợ Hoàng Khánh, tổ họ Hoàng QĐ (sao lại trùng với Hồ Thị Sinh sinh con thứ 4 cụ Hồ Kha và trùng tổ họ Hoàng QĐ, cần xem lại??); Hồ	0	BĐ	Có	0	0

Thị Hy, vợ ông Nguyễn Bá Lại (cũng lại trùng bà Tổ Nguyễn Triệu Cơ QĐ Hồ Thị Thuận hay sao?); Hồ Hữu Nhân, tổ họ Hồ Quỳnh Bằng (trong Hồ Tông thế phả không ghi mà đầu thế kỷ 20 mới ghi. Điều kỳ lạ?)					
- Theo cuốn “Người xứ Nghệ” của Nguyễn Trung Hiền, trang 34, dòng 10, TX, ghi: “Gia đình (Hồ Cao) đã có 4 người con: Hồ Cử Nhân (hiện thất truyền); Hồ Tông Thốc; Hồ Tông Chất (còn gọi là Hồ Thiện Tính); Hồ Thiện Tâm. (Cần tra cứu, dịch toàn bộ gia phả cổ Tam Công)	Có	0	0	0	0
IV. MỘ CHÍ (MỘ CỔ HỌ HỒ)					
1. Lăng mộ cổ họ Hồ ở Quý Trạch:					
- Mộ cổ họ Hồ ở Rú Quan (Lăng Thành) cùng với Đền Trung Đẳng.	Có	0	0	0	0
- Khu Lăng mộ các đời đầu, còn bia đá cổ (Lăng Thành)	Có	0	0	0	0
- Mộ cổ ở Đập mã Tổ (Tân Thành) theo gia phả Mã Thành là mộ cụ Hồ Kha	Có	0	0	0	0
2. Lăng mộ cổ ở Nghĩa Đàn:					
- Mộ cổ ở Lữ 206 (Nghĩa Việt): theo họ Hồ Tam Công là mộ cụ Hồ Cao (quy mô cực lớn rộng 9x9x9 m đá thanh khắc chữ nôm)	Có	0	0	Có	0
- Mộ cổ ở Đồi Yên: theo họ Hồ Tam Công là mộ cụ Tiến sỹ Hồ Đình Quế (Đình Trụ)	Có	0	0	Có	0
- Các ngôi mộ cổ ở Nghĩa Đàn (Không có chi nào nhận chăm sóc)	0	0	0	Có	0
3. Cần khảo sát, khảo cổ mộ cổ họ Hồ:					
- Mộ cổ Tổ họ Hồ Việt Nam (Rú Quan, Lăng Thành)	TC	BĐ	QĐ	0	0
- Khu mộ cổ lớn ở Lăng Thành (Yên Thành)	TC	BĐ	QĐ	0	0
- Mộ cụ Hồ Kha ở Đập mã Tổ (Tiên Sinh Ổ Ổ, Mã Thành)	TC	BĐ	0	0	0
- Mộ cụ Hồ Cao ở Lữ 206 (Nghĩa Đàn)	TC	0	0	0	0
- Lát gạch đường nối liên 3 ngôi lăng mộ Trạng nguyên Hồ Tông Thốc, Hồ Tông Đôn và Hồ Tông Thành (tạo đường cho du khách, con cháu viếng thăm thuận lợi)	TC	0	0	0	0
4. Hoàn thành Bản đồ Di tích dấu tích họ Hồ vùng đất Tổ Quý Trạch (trước hội thảo)	TC	0	0	0	0
5. Hoàn thành “Bát lăng” và công viên tâm linh họ Hồ Tam Công (trước hội thảo)	TC	BĐ	0	0	0